TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỐNG NHẤT** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **04**/2020/HSST
Ngày: 20/01/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT – TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lưu Hồ Lân**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Huỳnh Thị Châu**
2. Ông **Nguyễn Thành Lam**

- *Thư ký phiên tòa:* **Ông Phạm Việt Dũng** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa:* **Ông Lê Trần Thọ** - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 01 năm 2020 tại Hội trường xét xử A - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2019/HSST ngày 20 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2019/HSST ngày 30/01/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2020/HSST – QĐ ngày 14/01/2020, đối với các bị cáo:

1. **Lê Văn T** , (tên gọi khác: Quẹo) sinh ngày 01/10/1983, tại B; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Buôn bán. Nơi ĐKTT: Ấp N, xã B, huyện T , Đồng Nai. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2002, bị TAND tỉnh Đồng Nai xử 04 tháng 25 ngày tù (bằng thời hạn tạm giam) về tội "Trộm cắp tài sản", đã xóa án tích; Năm 2005, bị Công an huyện Thống Nhất khởi tố về tội "Gây rối trật tự công cộng", ngày 26/01/2006 được đình chỉ điều tra, miễn trách nhiệm hình sự. Họ tên cha: Lê Văn M , sinh năm 1954. Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Thanh V (chết). Họ tên vợ: Bùi Thị Cẩm T , sinh năm 1985. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 03 chị em. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2015. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Thống Nhất từ ngày 12/7/2019 đến ngày 26/8/2019 thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. **Ngô Đức P** , sinh năm 1990, tại Đồng Nai; Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lái

xe. Nơi ĐKTT: số 122 KP T Thị trấn D , huyện T , tỉnh Đồng Nai. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2008, bị TAND huyện Trảng Bom xử 03 năm 04 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản"; Năm 2010, bị TAND huyện Thống Nhất xử phạt 02 năm tù về tội " Cướp giật tài sản". Tổng hợp hình phạt 02 bản án, phải chấp hành 05 năm 04 tháng tù. Chấp hành xong ngày 14/8/2012. Đã xóa án tích. Họ tên cha: Ngô Văn Phương, sinh năm 1965. Họ tên mẹ: Trần Thị Kim P , sinh năm 1972. Họ tên vợ: Bùi Thị Ánh N , sinh năm 1997. Bị cáo là con lớn trong gia đình có 02 anh em. Bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh 2015, nhỏ nhất sinh 2018. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Thống Nhất từ ngày 12/7/2019 đến ngày 26/8/2019 thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. **Đỗ Duy V** , sinh năm 1986, tại Đồng Nai; Giới tính: Nam. Tên gọi khác: H , Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: không. Nơi ĐKTT: KP P , Thị trấn D , huyện T , Đồng Nai.Tiền án: Năm 2015, bị TAND huyện Cẩm Mỹ xử phạt 01 năm 02 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 02 năm 04 tháng tội "Tổ chức đánh bạc"; chấp hành xong hình phạt ngày 28/10/2018. Chưa xóa án tích.Tiền sự: Không. Họ tên cha: Đỗ Văn C (chết). Họ tên Mẹ: Bùi Thị H , sinh năm 1970. Họ tên vợ Hồ Thị Hồng Â , sinh năm 1989. Bị cáo không có anh chị em. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh 2011, con nhỏ sinh 2015.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Thống Nhất từ ngày 12/7/2019 đến ngày 26/8/2019 thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. **Hứa Viết T ,** sinh năm 1987, tại Đồng Nai; Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: làm thuê. Nơi ĐKTT: Tổ 13 ấp N , xã B , huyện T , Đồng Nai. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2005, Công an huyện Thống Nhất bắt đưa đi cơ sở giáo dục 24 tháng, chấp hành xong ngày 26/5/2007; Năm 2008, bị TAND huyện Thống Nhất xử 3 năm 6 tháng tù tội "Cướp giật tài sản", chấp hành xong ngày 30/8/2011. Đã xóa án tích. Họ tên cha: Hứa Viết C , sinh năm 1960. Họ tên mẹ: Lê Thị Kim P , sinh năm 1964. Họ tên vợ: Nguyễn Thị Thanh T , sinh năm 1992. Bị cáo là con thứ 03 trong gia đình có 04 chị em. Bị cáo có 01 con, sinh năm 2012.Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Thống Nhất từ ngày 12/7/2019 đến ngày 26/8/2019 thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

5. **Nguyễn Văn T ,** sinh năm 1988, tại B ; Giới tính: Nam. Tên gọi khác: xù. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật. Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm rẫy. Nơi ĐKTT: số 18 ấp N , xã B , huyện T , Đồng Nai. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2005, Công an huyện Thống Nhất bắt đưa đi trường giáo dưỡng 24 tháng, chấp hành xong ngày 02/10/2006; Năm 2008, bị TAND huyện Thống Nhất xử 10 tháng tù tội "Gây rối trật tự công cộng"; Năm 2009, TAND huyện Thống Nhất xử phạt 12 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản", tổng hợp hình phạt 22 tháng tù; chấp hành xong ngày 16/5/2010. Đã xóa án tích. Họ tên cha: Nguyễn Chí T

, sinh năm 1956Họ tên mẹ: Nguyễn Thị K , sinh năm 1963. Họ tên vợ: Cao Thị Hồng N , sinh năm 1995. Bị cáo là con thứ 4 trong gia đình có 05 chị em. Bị cáo có 01 con, sinh năm 2013. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Thống Nhất từ ngày 12/7/2019 đến ngày 07/8/2019 thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

6. **Phạm Đình Q** , 4/2/1987, tại B ; Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo. Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Làm thuê. Nơi ĐKTT: Xóm C , xã N , huyện T , tỉnh Bắc Giang. Chỗ ở: Khu phố T , thị trấn D , huyện T , tỉnh Đồng Nai. Tiền án, tiền sự: Không. Họ tên cha: Phạm Văn K , sinh năm 1963. Họ tên mẹ: Nguyễn Thị C , sinh năm 1966. Họ tên vợ: Nguyễn Thị N , sinh năm 1990. Bị cáo là con thứ 1 trong gia đình có 05 anh em. Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2012. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Thống Nhất từ ngày 12/7/2019 đến ngày 07/8/2019 thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn bảo lĩnh.

7. **Nguyễn Thị D** , sinh ngày 02/10/1976, tại Đồng Nai; Giới tính: Nữ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Công giáo. Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Nội trợ. Nơi ĐKTT: KP T , Thị trấn D , huyện T , Đồng Nai. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2012, bị Công an huyện Thống Nhất bắt giữ về hành vi đánh bạc, xử lý hành chính. Đã chấp hành xong. Họ tên cha: Nguyễn T (chết). Họ tên mẹ: Doãn Thị B , sinh năm 1945. Họ tên chồng: Hồ Tịnh T , sinh năm 1972. Bị cáo là con thứ 6 trong gia đình có 07 anh chị em. Bị cáo có 02 con, lớn sinh 2001, nhỏ sinh 2005. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Thống Nhất từ ngày 12/7/2019 đến ngày 07/8/2019 thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

8. **Trần Thị L** , sinh ngày 02/01/1983, tại T ; Giới tính: Nữ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: công giáo. Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Buôn bán. Nơi ĐKTT: số 340 KP T , Thị trấn D , huyện T , Đồng Nai. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Năm 2012, bị TAND huyện Thống Nhất xử phạt 6.000.000 đồng về tội "Đánh bạc", chấp hành xong ngày 21/7/2015. Đã xóa án tích. Họ tên cha: không xác định được. Họ tên mẹ: Trần Thị H , sinh năm 1946. Họ tên chồng: Nguyễn Đức C , sinh năm 1976. Bị cáo có 04 con, lớn sinh 2003, nhỏ sinh 2018. Bị cáo được tại ngoại để điều tra.

9. **Trương Công B ,** tên gọi khác: B , sinh ngày 16/01/1986, tại Đồng Nai; Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Cao đài. Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Buôn bán. Nơi ĐKTT: KP T , Thị trấn D, huyện T , Đồng Nai. Tiền án, tiền sự: Không. Họ tên cha: Trương B , sinh năm 1955. Họ tên mẹ: Lương Thị B , sinh năm 1956. Họ tên vợ: Trang Đình Thiên L , sinh năm 1986 (đã ly hôn). Bị cáo là con thứ 6 trong gia đình có 8 chị em. Bị cáo có 02 con, lớn sinh 2009, nhỏ sinh 2015. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an

huyện Thống Nhất từ ngày 12/7/2019 đến ngày 07/8/2019 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

10. V**ăn Thanh T ,** sinh ngày 10/12/1985, tại Đồng Nai; Giới tính: Nữ. Tên gọi khác: Tiên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Thợ may. Nơi ĐKTT: Ấp Nguyễn Thái Học, xã Bàu Hàm2, huyện Thống Nhất, Đồng Nai. Tiền án, tiền sự: Không. Họ tên cha: không xác định được. Họ tên mẹ: Văn Thị N , sinh năm 1961. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 04 chị em; bị cáo chưa có chồng, con. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Thống Nhất từ ngày 12/7/2019 đến ngày 26/8/2019 thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

11. **Đỗ Thị M** , sinh năm 1978, tại Đồng Nai; Giới tính: Nữ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: công giáo. Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: nội trợ. Nơi ĐKTT: KP T , Thị trấn D , huyện T , Đồng Nai. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2009, bị TAND huyện Thống Nhất xử phạt 08 tháng cải tạo không giam giữ tội "Đánh bạc"; đã xóa án tích.Họ tên cha: Đỗ Đ (chết). Họ tên mẹ: Đỗ Thị K , sinh năm 1939. Họ tên chồng: Nguyễn Quốc T , sinh năm 1978. Bị cáo là con út trong gia đình có 07 anh chị em; Bị cáo có 03 con, lớn sinh 1995, nhỏ sinh 2002. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Thống Nhất từ ngày 12/7/2019 đến ngày 07/8/2019 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (*Các bị cáo có mặt tại phiên tòa, bị cáo M vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 11/7/2019, Công an huyện Thống Nhất tổ chức lực lượng triệt phá 01 tụ điểm đánh bạc tại ấp Ngô Quyền, xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất, bắt giữ tại hiện trường 10 (mười) đối tượng đang thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức "lắc tài xỉu" được thua bằng tiền. Công an huyện Thống Nhất lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với 11 (mười một) đối tượng gồm: 1/Lê Văn T (Quẹo), sinh năm 1983, trú tại: ấp N , xã B , huyện Thống Nhất; 2/ Ngô Đức P , sinh năm 1990, trú tại: khu phố T , thị trấn D , huyện T ; 3/ Hứa Viết T , sinh năm 1987, trú tại: ấp N , xã B , huyện T ; 4/ Trần Thị L , sinh năm 1983, trú tại: khu phố T , thị trấn D , huyện T ; 5/ Văn Thanh T , sinh năm 1985, trú tại: ấp N , xã B 2, huyện T ; 6/ Nguyễn Thị D , sinh năm 1976, trú tại: khu phố T , thị trấn D , huyện T ; 7/ Trương Công B , sinh năm 1986, trú tại: khu phố T , thị trấn D , huyện T 8/ Phạm Đình Q , sinh năm 1987, trú tại: khu phố T , thị trấn D , huyện T ; 9/ Đỗ Duy V , sinh năm 1986, trú tại: khu phố P , thị trấn D , huyện T ; 10/ Nguyễn Văn T , sinh năm 1988, trú tại: ấp N , xã B , huyện T ; 11/ Đỗ Thị M , sinh năm 1978, trú tại: khu phố T , thị trấn D , huyện T , tiến hành thu giữ tang vật gồm:

- Số tiền trên chiếu bạc 6.890.000 đồng, thu giữ tiền trong người các con bạc và rơi vãi tại hiện trường 41.200.000 đồng; Số tiền 300.000.000 đồng trong xe môtô biển số 60B7-61552 của Đỗ Duy V ;

- 14 (mười bốn) xe mô tô, xe máy các loại gồm các biển số: 60B7-615.52, 60AH-042.13, 52Y5-2045, 53PA-6624, 86K2-1409, 60C2-178.74, 60B5-230.92, 54N8-7832, 51Y9-8448, 18U1-0077, 60F1-553.63, 60B7-455.31, 60B7-460.72, 60B7-615.02;

- 11 (mười một) điện thoại di động các loại gồm: 01 Sam sung J7 của Ngô Đức P ; 01 Iphone X max của Lê Văn T ; 01 Iphone X, 01 Nokia của Lành Văn T ; 01 Iphone 7 Plus và 01 Iphone 6 plus của Trương Công B ; 01 Nokia của Trần Thị L ; 01 Iphone 6 và 01 Nokia của Phạm Đình Q ; 01 Nokia 1202 của Nguyễn Văn T , 01 Iphone X của Đỗ Duy V ;

- 01 cái bàn khung sắt, mặt bằng gạch men kích thước 1.6 x 0.8x 0.5 m, 01 cái đĩa bằng sành, 01 cái nắp bằng nhựa, 03 hột xí ngầu, 01 cái ghế bằng nhựa màu đỏ kích thước 25x25x25 cm.

Quá trình điều tra xác định:

- Địa điểm đánh bạc: tại quán cà phê của Lê Văn T thuộc ấp N , xã B , huyện Thống Nhất.

- Công cụ, phương tiện dùng để lắc tài xỉu: Do Lê Văn T chuẩn bị cho các con bạc gồm: 03 hột xí ngầu có số nút từ 1 đến 6 tương ứng với 06 mặt của hột xí ngầu vào trong đĩa bằng sành dùng nắp nhựa đậy lại để xóc để trên mặt bàn đá có đánh số từ 4 đến 18.

- Cách thức đánh bạc như sau: bỏ 03 hột xí ngầu có số nút từ 1 đến 6 tương ứng với 06 mặt của hột xí ngầu vào trong đĩa bằng sành dùng nắp nhựa đậy lại để xóc, sau khi người làm cái xóc xong thì để trên mặt bàn đá các con bạc đặt cược bên tài hoặc xỉu. Người cầm cái mở ra nếu tổng số nút của 3 hột xí ngầu cộng lại từ 10 trở xuống là xỉu, từ 11 trở lên là tài, với tỷ lệ thắng thua giữa con bạc và người làm cái là 1:1, đặt tiền bên phải người cầm cái là đặt cược tài, đặt tiền bên trái người cầm cái là đặt cược xỉu. Vai trò, hành vi của các bị cáo như sau:

1/ Lê Văn T : là người chuẩn bị địa điểm đánh bạc là quán cafe tại nhà của T và đồng thời Tiến chuẩn bị sẵn công cụ đánh bạc cho các con bạc, việc Tiến chuẩn bị địa điểm đánh bạc, công cụ đánh bạc với mục đích bán cafe, nước giải khát các loại, không thu tiền xâu từ việc đánh bạc của những người đến uống nước. Ngoài ra, khi bị bắt quả tang thì Lê Văn T bị thu giữ số tiền 5.000.000 đồng. (Bút lục số 422-428)

2/ Ngô Đức P : Sử dụng xe mô tô biển số 60B7-615.02 đi đến nhà Lê Văn T để tham gia đánh bạc mang theo số tiền 2.000.000 đồng sử dụng để đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc thì P là người cầm cái, P cầm cái được khoảng 15 ván và thắng cược số tiền 400.000 đồng, mỗi ván các con bạc đặt cược số tiền từ 50.000 đồng đến 3.000.000 đồng.

Ngoài ra, P khai vai trò của Đỗ Duy V là con bạc nhưng thỉnh thoảng V tự đứng ra đếm tiền cân đối số tiền đặt giữa các con bạc và người làm cái. Đồng thời,

sau khi có kết quả thắng thua thi Đỗ Duy V lấy tiền bên thua đưa cho bên thắng nên mọi người nhận định V là người giúp P chung tiền cho các con bạc.

3/ Hứa Viết T : Sử dụng xe mô tô biển số 60F1 - 553.63 đến quán cafe của Lê Văn Tiến, mang theo số tiền 10.000.000 đồng để đánh bạc, tham gia đặt cược khoảng 5,6 ván thì thua 800.000 đồng, mỗi ván đặt cược từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng.

4/ Trần Thị L : Sử dụng xe cup 50 biển số 60AH-042.13 đến địa điểm đánh bạc và mang theo số tiền 1.500.000 đồng để tham gia đánh bạc, tham gia đặt cược số tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, thua cược 400.000 đồng.

5/ Văn Thanh T : Sử dụng xe mô tô biển số 60B5 -230.92 đến nhà Lê Văn T , sử dụng số tiền khoảng 800.000 đồng để đánh bạc, mỗi ván đặt cược số tiền từ 50.000 đồng đến 300.000 đồng, thua bạc số tiền 500.000 đồng.

6/ Nguyễn Thị D : Sử dụng số tiền 1.700.000 đồng để đánh bạc, tham gia đặt cược khoảng 10 ván, mỗi ván đặt cược số tiền từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, kết quả thua bạc số tiền 600.000 đồng.

7/ Trương Công B : Điều khiển xe môtô biển số 51Y9 - 8448 đến nhà Lê Văn Ti , sử dụng số tiền 900.000 đồng để đánh bạc, tham gia đặt cược khoảng 04 ván, số tiền đặt cược mỗi ván từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, kết quả thua bạc số tiền 250.000 đồng

8/ Phạm Đình Q : Sử dụng xe mô tô biển số 54N8-7832 đến địa điểm đánh bạc và mang theo trong người số tiền 2.000.000 đồng sử dụng đánh bạc, tham gia đặt cược khoảng 3 đến 4 ván, mỗi ván đặt cược số tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, kết quả thắng bạc số tiền 500.000 đồng.

9/ Đỗ Duy V : Sử dụng xe mô tô biển số 60B7-61552 đến nhà Lê Văn T , V là người chung tiền thắng thua cho các con bạc, cân đối số tiền thắng thua giữa người làm cái và các con bạc, đồng thời tham gia đánh bạc. Đỗ Duy V sử dụng số tiền 3.600.000 đồng để đánh bạc, đặt cược khoảng 7 đến 8 ván, mỗi ván đặt cược số tiền từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng, kết quả thua 1.600.000 đồng. Ngoài ra, khi bắt quả tang thì Đỗ Duy V khai nhận nhặt được số tiền 3.400.000 đồng rơi tại hiện trường, trong cốp xe 60B7-61552 có chứa số tiền 300.000.000 đồng, V khai đây là số tiền của Phạm Công L (sinh năm 1981, địa chỉ: 1662, Kp. Trần Cao Vân, TT Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai) hùn hạp mua đất đai với anh Bùi Thiện D (sinh năm 1983, địa chỉ: 1/7, Kp Trần Cao Vân, TT Dầu Giây, huyện Thống Nhất), anh Lập nhờ Đỗ Duy V mang tiền của anh L từ Tp. Long Khánh về đưa cho D

10/ Nguyễn Văn T : là người giúp việc của Lê Văn T , sử dụng 8.800.000 đồng để đánh bạc, tham gia đặt cược khoảng 03 ván, mỗi ván đặt cược số tiền 200.000 đồng, kết quả thua số tiền 200.000 đồng.

11/ Đỗ Thị M : Sử dụng xe mô tô hiệu Vision, màu đỏ biển số 60B7 – 460.72 chở Nguyễn Thị D đến nhà Lê Văn T , sử dụng số tiền 500.000 đồng tham gia đánh bạc, đặt cược khoảng 06 ván, mỗi ván đặt cược số tiền từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, kết quả thua số tiền 500.000 đồng.

Ngoài ra, các bị cáo Lê Văn T , Ngô Đức P , Hứa Viết T , Văn Thanh T , Nguyễn Thị D , Trương Công B , Phạm Đình Q , Nguyễn Văn T khai nhận có từ 01

đến 02 đối tượng cùng tham gia đánh bạc với các bị cáo. Khi lực lượng công an ập vào bắt quả tang thì các đối tượng này chạy thoát, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lý lịch của các đối tượng này nên không làm rõ được số tiền các đối tượng này sử dụng để đánh bạc.

Khi lực lượng công an huyện Thống Nhất ập vào bắt quả tang thì có đối tượng Lành Văn T , sinh năm 1994, trú tại: ấp Ngô Quyền, xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất có mặt tại hiện trường nên lực lượng công an thu giữ của Lành Văn T số tiền 4.200.000 đồng, 01 điện thoại Iphone X, 01 điện thoại Nokia. Quá trình điều tra, lời khai của các bị cáo Lê Văn T , Ngô Đức P , Đỗ Duy Vĩ , Hứa Viết T , Đỗ Thị M , Văn Thanh T , Nguyễn Thị D , Trần Thị L , Trương Công B , Phạm Đình Q , Nguyễn Văn Tu xác định Lành Văn T không tham gia đánh bạc, đồng thời Lành Văn T khai nhận chỉ đến quán của Lê Văn T uống nước và nằm trên võng trong quán cafe của Lê Văn T . Như vậy, số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc, kết quả thắng thua và số tiền liên quan trong vụ án là:

Stt	Họ tên bị can	Số tiền dùng để đánh bạc (VNĐ)	Kết quả	
			Thắng bạc	Thua bạc
1	Ngô Đức P	2000.000 đ	400.000 đ	
2	Đỗ Duy V	3.600.000 đ		1.600.000 đ
3	Hứa Viết T	10.000.000 đ		1.000.000 đ
4	Nguyễn Văn T	8.800.000 đ		200.000 đ
5	Phạm Đình Q	2.000.000 đ	500.000 đ	
6	Nguyễn Thị D	1.700.000 đ		1.100.00 đ
7	Trần Thị L	1.500.000 đ		400.000 đ
8	Trương Công B	900.000 đ		250.000 đ
9	Văn Thanh T	800.000 đ		500.000 đ
10	Đỗ Thị M	500.000 đ		500.000 đ
	Tổng cộng:	31.800.000 đ		

Như vậy, tổng số tiền liên quan trong vụ án là 38.890.000 đồng. Trong đó: số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 31.800.000 đồng, số tiền không xác định được người sử dụng để đánh bạc là 7.090.000 đồng.

Quá trình điều tra, các bị cáo Lê Văn T , Ngô Đức P , Đỗ Duy V , Hứa Viết , Đỗ Thị M , Văn Thanh T , Nguyễn Thị D , Trần Thị L , Trương Công B , Phạm Đình Q , Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 02/CT.VKS – TN ngày 18/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo Ngô Đức P , Đỗ Duy V , Hứa Viết T , Đỗ Thị M , Văn Thanh T , Nguyễn Thị D , Trần Thị L , Trương Công B , Phạm Đình Q , Nguyễn Văn T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321, Lê Văn T phạm tội "tổ chức đánh bạc" theo Điều 322 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt:

Lê Văn T từ 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) đến 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng);

Ngô Đức P từ 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng) đến 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng);

Đỗ Duy V từ 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng) đến 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng);

Hứa Viết T từ 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng) đến 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng);

Nguyễn Văn T từ 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng) đến 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng);

Phạm Đình Q từ 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng) đến 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng);

Nguyễn Thị D từ 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) đến 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng);

Trần Thị L từ 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) đến 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng);

Trương Công B từ 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) đến 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng);

Văn Thanh T từ 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) đến 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng);

Đỗ Thị M từ 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) đến 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng);

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo biết hành vi của mình là sai trái. Mong HĐXX xử phạt nhẹ vì hoàn cảnh các bị cáo khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất đã truy tố, xét lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 11/7/2019, tại quán cafe thuộc ấp Ngô Quyền, xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất, Lê Văn T sử dụng địa điểm là quán cafe tại nhà mình, chuẩn bị các công cụ gồm 01 cái bàn khung sắt, mặt bằng gạch men kích thước 1.6 x 0.8x 0.5 m, 01 cái đĩa bằng sành, 01 cái nắp bằng nhựa, 03 hột xí ngầu, 01 cái ghế bằng nhựa màu đỏ kích thước 25x25x25 cm để cho 10 (mười) người gồm Ngô Đức P , Đỗ Duy V , Hứa Viết T , Đỗ Thị M , Văn Thanh T , Nguyễn Thị D , Trần Thị L , Trương Công B , Phạm Đình Q , Nguyễn Văn T đánh bạc trái phép dưới hình thức lắc tài xỉu được thua bằng tiền. Các bị cáo đang thực hiện hành vi đánh bạc với nhau thì bị lực lượng công an huyện Thống Nhất bắt quả tang và thu giữ trên chiếu bạc số tiền 6.890.000đ (sáu triệu tám trăm chín mươi ngàn đồng), quá trình điều tra xác định tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào đánh bạc là 31.800.000đ (ba mươi mốt triệu tám trăm ngàn đồng).

Vai trò, hành vi phạm tội của các bị cáo như sau:

- Bị cáo Lê Văn T là người chuẩn bị địa điểm thuộc quyền quản lý, sở hữu của mình, chuẩn bị các công cụ là bàn, 03 hột xí ngầu, 01 cái ghế bằng nhựa để cho 10 (mười) người thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức lắc tài xỉu được thua bằng tiền.

- Các bị cáo gồm Ngô Đức P , Đỗ Duy V , Hứa Viết T , Đỗ Thị M , Văn Thanh T , Nguyễn Thị D , Trần Thị L , Trương Công B , Phạm Đình Q , Nguyễn Văn T với vai trò là con bạc, cụ thể như sau: Bị cáo Ngô Đức P là người làm cái, ăn thua với 09 (chín) người còn lại, sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc; Bị cáo Đỗ Duy V sử dụng 3.600.000 đồng để đánh bạc; Bị cáo Hứa Viết T sử dụng 10.000.000 đồng để đánh bạc; Bị cáo Nguyễn Văn T sử dụng 8.800.000 đồng để đánh bạc; Bị cáo Phạm Đình Q sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc; Bị cáo Nguyễn Thị D sử dụng 1.700.000 đồng để đánh bạc; Bị cáo Trần Thị L sử dụng 1.500.000 đồng để đánh bạc; Bị cáo Trương Công Bình sử dụng 900.000 đồng để đánh bạc; Bị cáo Văn Thanh T sử dụng 800.000 đồng để đánh bạc; Bị cáo Đỗ Thị M sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc.

Như vậy, các bị cáo Ngô Đức P , Đỗ Duy V , Hứa Viết T , Đỗ Thị M , Văn Thanh T , Nguyễn Thị D , Trần Thị L , Trương Công B , Phạm Đình Q , Nguyễn Văn T cùng nhau tham gia đánh bạc trên 01 chiếu bạc, cùng sử dụng chung các công cụ do Lê Văn T chuẩn bị để đánh bạc, tổng số tiền thu tại chiếu bạc là 6.890.000 đồng. Quá trình điều tra xác định được tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 31.800.000 đồng. Ngoài ra, khi lực lượng công an ập vào bắt quả tang thì có 02 đối tượng chạy thoát (không xác định được nhân thân, lý lịch), số tiền thu tại hiện trường chưa chứng minh được của bị cáo nào sử dụng là 7.090.000 đồng, số tiền này liên quan đến hành vi đánh bạc của các bị cáo. Do đó, tổng số tiền các bị cáo Ngô Đức Ph , Đỗ Duy V , Hứa Viết T , Đỗ Thị M , Văn Thanh T , Nguyễn Thị D , Trần Thị L , Trương Công B , Phạm Đình Q , Nguyễn Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đánh bạc trái phép là 38.890.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo đã phạm tội "Đánh bạc" và "Tổ chức đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 và Điều 322 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội.

Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng. Đánh bạc trái phép là tước đoạt tài sản của nhau, tệ nạn cờ bạc có thể là nguyên nhân gây ra tội phạm khác. Vì lòng tham các bị cáo đã đánh bạc trái phép, vi phạm điều cấm của pháp luật. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi của từng bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[2] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Đỗ Duy V : Bị cáo V vào năm 2015 bị tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ xử phạt 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng về tội: Tổ chức đánh bạc. Chấp hành xong hình phạt ngày 28/10/2018. Đến ngày thực hiện hành vi phạm tội chưa được xóa án tích là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Các bị cáo Lê Văn T , Ngô Đức P , Hứa Viết T , Đỗ Thị M, Văn Thanh T , Nguyễn Thị D , Trần Thị L , Trương Công B , Phạm Đình Q , Nguyễn Văn T : không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Các bị cáo Văn Thanh Th , Nguyễn Thị D , Phạm Đình Q , Trương Công B phạm tội lần đầu và thuộc trường trường hợp ít nghiêm trọng: đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Các bị cáo Lê Văn T , Ngô Đức P , Hứa Viết T , Đỗ Thị M , Trần Thị L , Nguyễn Văn T là những người từng bị kết án, mặc dù đã được xóa án tích nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần xem xét vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo để xử phạt các bị cáo mức án phù hợp nhằm cải tạo giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Xét thấy các bị cáo đều xuất thân từ thành phần nông dân lao động, phạm tội do bột phát, số tiền đánh bạc không lớn. Trong số các bị cáo chỉ có Nguyễn Thị D , Trương Công B học vấn 12/12 còn lại các bị cáo khác học vấn thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Bị cáo Đỗ Duy V bị tật ở chân không thể lao động nặng. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận.

[3] Về biện pháp Tư pháp:

- Số tiền 300.000.000 đồng và các xe mô tô, xe máy các loại gồm các biển số 60F1-55363, 54N8-7832, 60B5-23092, 60B7-45531, 51Y9-8448, 52Y5-2045, 60B7-615.02, 60AH-04213, 60B7-460.72, 60B7-460.72, 86K2-1409, 53PA-6624, sau khi điều tra xác minh cơ quan Điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu.

- Các điện thoại di động gồm: 01 điện thoại Nokia loại 1202 của bị cáo Trần Thị L ; 01 điện thoại Iphone 6 plus và 01 điện thoại Nokia loại 1202 của bị cáo Phạm

Đình Q ; 01 điện thoại Samsung J7 của bị can Ngô Đức P ; 01 điện thoại Iphone X của bị cáo Đỗ Duy V . Tiến hành kiểm tra nhật ký cuộc gọi, tin nhắn thì không có cuộc gọi, tin nhắn liên quan đến hành vi đánh bạc của các bị cáo Trần Thị L , Phạm Đình Q , Ngô Đức P , Đỗ Duy V . Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã trả lại cho các bị cáo Trần Thị L , Phạm Đình Q , Ngô Đức P , Đỗ Duy V .

- 01 (một) điện thoại Iphone X, 01 điện thoại Nokia 105, số tiền 4.200.000 đồng thu giữ của Lành Văn T . Quá trình điều tra xác định Lành Văn T không tham gia đánh bạc và không liên quan đến vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã trả lại cho Lành Văn T .

- Công cụ sử dụng để đánh bạc gồm: 01 cái bàn khung sắt, mặt bằng gạch men kích thước 1.6 x 0.8x 0.5 m, 01 cái đĩa bằng sành, 01 cái nắp bằng nhựa, 03 hột xí ngầu, 01 cái ghế bằng nhựa màu đỏ kích thước 25x25x25 cm là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc 31.800.000đ (ba mươi mốt triệu tám trăm ngàn đồng), số tiền không xác định được người sử dụng để đánh bạc là 7.090.000đ (bảy triệu không trăm chín mươi ngàn đồng) liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với xe mô tô biển số 60C2 – 178.74 màu đỏ và 18U1 – 0077 Màu đen xám chưa xác định được chủ sở hữu, cơ quan cảnh sát Điều tra công an huyện Thống Nhất đã ra thông báo tìm kiếm nhưng chưa có kết quả. Cần tiếp tục tạm giữ và tách ra xử lý sau.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điểm b khoản 1 Điều 322; khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "Tổ chức đánh bạc"; các bị cáo Ngô Đức P , Đỗ Duy V , Hứa Viết T , Đỗ Thị M , Văn Thanh T , Nguyễn Thị D , Trần Thị L , Trương Công B , Phạm Đình Q , Nguyễn Văn T phạm tội: "Đánh bạc"

Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322, Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

Xử phạt: Lê Văn T (Q): 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng).

Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điểm h khoản 1 Điều 52, điểm h,s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

Xử phạt Đỗ Duy V 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng);

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

Xử phạt:

Ngô Đức P 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng);

Hứa Viết T 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng);

Đỗ Thị M 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng);

Trần Thị L 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng);

Nguyễn Văn T 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng);

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt:

Văn Thanh T 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng);

Nguyễn Thị Di 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng);

Phạm Đình Q 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng);

Trương Công B 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng)

** Về biện pháp tư pháp:*

Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 38.890.000 đồng (ba mươi tám triệu tám trăm chín mươi ngàn đồng) là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc;

- Tịch thu tiêu hủy công cụ sử dụng để đánh bạc gồm: 01 cái bàn khung sắt, mặt bằng gạch men kích thước 1.6 x 0.8x 0.5 m, 01 cái đĩa bằng sành, 01 cái nắp bằng nhựa, 03 hột xí ngầu, 01 cái ghế bằng nhựa màu đỏ kích thước 25x25x25 cm

(Tiền và vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất quản lý theo biên lai thu tiền số 002336 ngày 09/5/2019 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 9/5/2019).

**Về án phí:* áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Báo cho các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị cáo Mai được tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Thống Nhất;
- Công an huyện Thống Nhất;
- CCTHADS huyện Thống Nhất;
- các Bị cáo,
- Lưu AV, HS

Lưu Hồ Lân